TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2018/DS-ST
Ngày 16-5-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khúc Trọng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Khoa

Bà Bùi Thúy Mở

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 148/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2018/QĐST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty; Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà R, số 9, Đ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Ngô Văn P, sinh năm 1981; cư trú tại: Số 16A/119 T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản uỷ quyền số 94/UQTT-QTRR.17 ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Công ty), có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn T, sinh năm 1993; Cư trú tại: Thôn 1, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11 tháng 12 năm 2017 nguyên đơn là Công ty (sau đây viết tắt là Công ty Tài chính) và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại

phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Ngô Văn P trình bày:

Giữa Công ty Tài chính với anh Phạm Văn T đã thỏa thuận và ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160218-133021-0687 ngày 18/2/2016. Theo hợp đồng, Công ty Tài chính cho anh T vay số tiền là 30.000.000 đồng để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất vay 45%/năm, phương thức trả góp gốc lãi hàng tháng. Ngoài ra trong hợp đồng hai bên còn thỏa thuận các nội dung liên quan đến quan hệ tín dụng, quyền và nghĩa vụ của hai bên. Thực hiện hợp đồng Công ty tài chính đã giải ngân đầy đủ cho anh Phạm Văn T số tiền 30.000.000 đồng. Quá trình trả nợ, anh Tình mới trả được 5.756.000 đồng (trong đó tiền gốc là 2.106.040 đồng, tiền lãi 3.649.960 đồng), từ ngày 23 tháng 5 năm 2016 trở đi, anh Phạm Văn T không trả nợ mặc dù Công ty Tài chính đã nhiều lần yêu cầu thanh toán nợ. Do anh T đã vi phạm thỏa thuận nên Công ty Tài chính khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Tài chính số tiền tính đến ngày xét xử là 40.272.505 đồng (trong đó nợ gốc là 27.893.960 đồng; nợ lãi là 12.378.545 đồng) và lãi phát sinh trên nợ gốc kể từ ngày 17/5/2018 cho đến khi anh T thanh toán xong khoản vay.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, theo đó Công ty Tài chính chỉ yêu cầu anh Phạm Văn T phải thanh toán cho Công ty Tài chính số tiền nợ gốc tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 16 tháng 5 năm 2018) là 27.893.960.000 đồng. Số tiền lãi phát sinh tính trên số dư nợ gốc kể từ ngày 17 tháng 5 năm 2018 trở đi Công ty Tài chính yêu cầu anh T phải thanh toán theo lãi suất đã ký trong hợp đồng tín dụng.

Anh Phạm Văn T là bị đơn đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý và án và tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đến ngày xét xử lần thứ hai anh T vẫn không có mặt và không trình bày ý kiến về việc Công ty Tài chính có đơn khởi kiện đối với anh.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và về việc giải quyết vụ án như sau: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu tính tiền lãi của nguyên đơn; bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Văn T đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Phạm Văn T.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với anh Phạm Văn T: Xét Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160218-133021-0687 ngày 18/2/2016 được ký giữa Công ty Tài chính và anh Phạm Văn T được thực hiện bởi người đại diện hợp pháp của Công ty Tài chính là bên cho vay với bên vay là anh Phạm Văn T. Các bên tham gia hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, trên cơ sở tự nguyện, các thỏa thuận có nội dung và mục đích đáp ứng nhu cầu của mỗi bên, không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội. Hình thức của Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng được ký giữa Công ty Tài chính và anh Phạm Văn T là hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, bên cho vay là Công ty Tài chính đã giải ngân và anh T đã nhận đủ số tiền vay, như vậy Công ty tài chính đã thực hiện đúng nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng. Anh T đã nhận đủ số tiền do Công ty Tài chính giải ngân nhưng anh T mới thanh toán cho Công ty Tài chính được số tiền là 5.756.000 đồng (trong đó nợ gốc là 2.106.040 đồng và nợ lãi là 3.649.960 đồng) và từ ngày 23/5/2016 anh T không tiếp tục thanh toán cho Công ty tài chính là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Công ty Tài chính có quyền khởi kiện yêu cầu anh T phải thanh toán khoản nợ. Do đó hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính buộc anh Phạm Văn T phải thanh toán cho Công ty Tài chính số tiền 27.893.960 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 17/5/2018 cho đến khi anh T trả hết nợ theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu anh Phạm Văn T phải thanh toán số tiền nợ lãi kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Việc rút một phần yêu cầu của nguyên đơn là tự nguyện và hợp pháp nên hội đồng xét xử chấp nhận, đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này của nguyên đơn.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 290, Điều 471, khoản 1 Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005; các điều 91 và 95 của Luật Các Tổ chức Tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện về số tiền lãi phát sinh trên khoản nợ gốc mà anh Phạm Văn T phải trả tính từ thời điểm vi phạm nghĩa vụ thanh toán đến ngày 16/5/2018.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty, buộc anh Phạm Văn T phải trả nợ cho Công ty số tiền tính đến ngày 16 tháng 5 năm 2018 là 27.893.960 đồng.

Anh Phạm Văn T vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 17/5/2018 theo mức lãi suất quy định tại Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160218-133021-0687 ngày 18/2/2016 được ký giữa Công ty và anh Phạm Văn T cho đến khi thanh toán hết khoản nợ .

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí sơ thẩm: Anh Phạm Văn T phải nộp 1.394.698 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Công ty số tiền 1.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng theo biên lai số 0008584 ngày 19 tháng 12 năm 2017.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND,TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khúc Trọng Quang